

THÔNG BÁO**V/v thực hiện hồ sơ kê khai, minh bạch tài sản, thu nhập năm 2019**

Căn cứ Nghị định số 78/2013/NĐ-CP ngày 17/7/2013 của Chính phủ về minh bạch tài sản, thu nhập, Thông tư số 08/2013/TT-TTCT ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ Hướng dẫn thi hành các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập; căn cứ Hướng dẫn số 06-HD/UBKTTU ngày 30/10/2018 của Ủy ban Kiểm tra Thành ủy hướng dẫn một số vấn đề cần lưu ý về kê khai, công khai tài sản, thu nhập của cán bộ hàng năm, kết hợp tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy đảng; căn cứ Hướng dẫn số 1090-CV/ĐUK ngày 12/12/2018 về lãnh đạo thực hiện việc kê khai, công khai tài sản, thu nhập đối với cán bộ diện Ban Thường vụ Đảng ủy Khối quản lý, Ban Thường vụ Thành Đoàn thông báo về việc thực hiện kê khai tài sản, thu nhập năm 2019, cụ thể như sau:

1. Đối tượng kê khai: theo quy định tại Chương 2, Điều 7, Nghị định số 78/2013/NĐ-CP và Điều 1, Thông tư số 08/2013/TT-TTCT ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ Hướng dẫn thi hành các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập và danh mục kèm theo Thông tư, cụ thể tại Khối cơ quan Thành Đoàn như sau:

- Cán bộ, công chức từ Phó Trưởng ban, Phó Văn phòng của các Ban - Văn phòng thuộc Thành Đoàn trở lên; Ban Thường vụ Công đoàn cơ quan Thành Đoàn, Ban Thường vụ Đoàn cơ quan Thành Đoàn, Thường trực Đảng ủy bộ phận Khối Phong trào, Thường trực Công đoàn cơ sở thành viên Khối phong trào, Thường trực Liên chi Đoàn Khối Phong trào.

- Tổng Biên tập, Phó Tổng Biên tập, Ủy viên Ban Biên tập, Kế toán, Thủ quỹ, Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng, Trưởng ban, Phó trưởng ban của Báo Tuổi Trẻ, Báo Khăn Quàng Đỏ.

- Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, Kế toán, Thủ quỹ, Trưởng phòng, Phó trưởng phòng, Trưởng khoa, Phó Trưởng khoa của Trường Đoàn Lý Tự Trọng.

- Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán, Thủ quỹ, Trưởng phòng, Phó trưởng phòng, Trưởng khoa, Phó trưởng khoa, Trưởng ban, Phó trưởng ban các phòng, ban tại các đơn vị sự nghiệp trực thuộc của Thành Đoàn.

- Chủ tịch, Phó chủ tịch, thành viên Hội đồng thành viên, Giám đốc, Phó Giám đốc, Trưởng Ban Kiểm soát, Phó trưởng Ban Kiểm soát, thành viên Ban Kiểm soát, Kế toán, Thủ quỹ, Trưởng phòng, Phó trưởng phòng, Trưởng ban, Phó trưởng ban các phòng, ban nghiệp vụ Công ty TNHH MTV Lê Quang Lộc và Nhà Xuất bản Trẻ; cán bộ đại diện phần vốn của nhà nước giữ chức vụ từ Phó trưởng phòng trở lên tại các Công ty cổ phần có vốn của Thành Đoàn.

- Cán bộ Tổ Tài chính, cán bộ phụ trách thi đua - khen thưởng, cán bộ Tổ Kinh tế - Dự án thuộc Văn phòng Thành Đoàn, cán bộ Ban Tổ chức, Ban Kiểm tra Thành Đoàn.

2. Tài sản, thu nhập phải kê khai, giải trình nguồn gốc tài sản tăng thêm (kê khai tài sản, thu nhập của cá nhân và của vợ, chồng, con chưa thành niên, kê khai bao gồm cả tài sản chung và tài sản riêng của vợ chồng): Quy định tại Điều 3, Điều 4 Thông tư số 08/2013/TT-TTCT ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ.

3. Thủ tục – Thời gian:

3.1. Thủ tục và hướng dẫn kê khai:

- Các đối tượng kê khai tài sản thu nhập thực hiện theo Mẫu Thông tư số 08/2013/TT-TTCT (đính kèm), người tiếp nhận bản kê khai và người kê khai phải ký vào từng trang (từng mặt giấy có thực hiện kê khai), ghi rõ họ tên, ngày tháng năm kê khai vào trang cuối bản kê khai, nơi tiếp nhận bản kê khai phải đóng dấu của đơn vị vào bản kê khai tài sản.

- Sau khi triển khai đến các đối tượng thuộc diện phải kê khai, kể từ ngày nhận được bản kê khai, đơn vị, bộ phận phụ trách công tác tổ chức cán bộ kiểm tra tính đầy đủ các nội dung phải kê khai; trường hợp bản kê khai chưa đúng quy định (theo mẫu) thì yêu cầu kê khai lại, thời hạn kê khai lại là 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu.

3.2. Thời gian: lãnh đạo các đơn vị tiến hành lập danh sách chi tiết và triển khai cho các đối tượng quy định tại Mục 1 của Thông báo này thực hiện việc kê khai minh bạch tài sản, thu nhập năm 2019 và gửi về Ban Thường vụ Thành Đoàn thông qua Ban Tổ chức Thành Đoàn **chậm nhất là ngày 25/12/2019 (thứ Tư)** để tổng hợp báo cáo Thành ủy, Ủy ban Nhân dân Thành phố và Thanh tra thành phố theo tiến độ quy định.

*** Lưu ý:**

- Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân không được sửa đổi Mẫu kê khai tài sản, thu nhập theo Thông tư số 08/2013/TT-TTCT ngày 30 tháng 10 năm 2013 của Thanh tra Chính Phủ.

- Các cá nhân thuộc đối tượng kê khai phải kê khai đầy đủ theo hướng dẫn kê khai tài sản (đính kèm), những nội dung không có phải ghi rõ “không có”, không được bỏ trống.

- Trường hợp người tổ chức việc kê khai, công khai chậm; người kê khai giải trình chậm; người tổng hợp báo cáo kết quả về minh bạch tài sản, thu nhập chậm so với thời hạn quy định tại Nghị định mà không có lý do chính đáng, kê khai tài sản, thu nhập, giải trình nguồn gốc tài sản tăng thêm không trung thực thì sẽ bị xử lý kỷ luật theo quy định tại Chương V, Thông tư 08/2013/TT-TTCT.

- Tất cả các bản kê khai tài sản thu nhập các đơn vị đều phải tiến hành photo thành 04 bản, bản chính nộp về Ban Tổ chức Thành Đoàn, 01 bản cá

nhân tự lưu, 01 bản nộp kèm với hồ sơ kiểm điểm cán bộ năm 2019, 01 bản dùng để tiến hành công khai, niêm yết tại đơn vị theo quy định.

4. Công khai bản kê khai tài sản, thu nhập (theo quy định tại Thông tư số 08/2013/TT-TTCT): Căn cứ vào tình hình của đơn vị, lãnh đạo các đơn vị quyết định công khai bản kê khai tài sản, thu nhập của đối tượng thuộc diện phải kê khai tài sản bằng hình thức công bố tại cuộc họp hoặc niêm yết bản kê khai tại trụ sở làm việc của cơ quan, đơn vị theo quy định tại Chương II, Thông tư số 08/2013/TT-TTCT. Thời điểm công khai phải hoàn thành trước ngày 31/3/2019 và phải đảm bảo thời gian công khai liên tục tối thiểu là 30 ngày.

Ban Thường vụ Thành Đoàn đề nghị các đơn vị triển khai thực hiện đảm bảo theo thông báo này. Mọi vấn đề cần trao đổi trong quá trình thực hiện vui lòng liên hệ Ban Tổ chức Thành Đoàn (số điện thoại: 028 38.221.689) để phối hợp giải quyết.

Nơi nhận:

- Thường trực Thành Đoàn;
- Đảng ủy CQ Thành Đoàn;
- Các Ban, VP Thành Đoàn;
- Các đơn vị SN, DN trực thuộc;
- Công Đoàn cơ sở CQ TĐ;
- Đoàn CQ Thành Đoàn;
- Đảng ủy BP Khối phong trào;
- Lưu: BTC, VT-LT.

**TL. BAN THƯỜNG VỤ THÀNH ĐOÀN
CHÁNH VĂN PHÒNG**



Trần Thu Hà